

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT LƯỚI SÀI GÒN**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020.*

*Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dệt Lưới Sài Gòn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.*

*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn ngày 31/03/2022,*

**QUYẾT NGHỊ**

**ĐIỀU 1:** Nhất trí thông qua:

1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho niên độ kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.
2. Báo cáo kiểm tra tài chính năm 2021 của Ban kiểm soát.

3. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2021:

Tổng doanh thu & thu nhập khác	:	148.267.406.800	đồng
Lợi nhuận trước thuế	:	21.491.447.482	đồng
Lợi nhuận sau thuế	:	18.263.748.510	đồng
Các khoản giảm trừ lợi nhuận sau thuế	:	1.581.899.502	đồng
Lợi nhuận sau thuế sau giảm trừ	:	16.681.849.008	đồng
Trích các quỹ	:	5.004.554.702	đồng
<i>Quỹ Đầu tư phát triển sản xuất 15%</i>	:	<i>2.502.277.351</i>	<i>đồng</i>
<i>Quỹ Khen thưởng phúc lợi 15%</i>	:	<i>2.502.277.351</i>	<i>đồng</i>
Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức	:	11.677.294.306	đồng
Lợi nhuận các năm trước chưa chia	:	5.889.314.825	đồng
Tổng lợi nhuận để chia cổ tức	:	17.566.609.131	đồng
Đã chia cổ tức năm 2021 (tạm ứng 7%)	:	2.004.905.000	đồng
Tổng đầu tư xây dựng cơ bản đã đưa vào hoạt động năm 2021	:	1.227.274.730	đồng
Tổng quỹ lương sản xuất kinh doanh	:	33.099.297.643	đồng

**ĐIỀU 2:** Nhất trí tỷ lệ chia cổ tức năm 2021 là: 16 % /năm trên vốn góp, tương đương số tiền 4.582.640.000 đồng (không bao gồm cổ tức của cổ phiếu quỹ).

Trong đó:

- Đã chi cổ tức đợt 1 vào ngày 20/12/2021, tỷ lệ 7% tương đương 2.004.905.000 đồng.
- Chi cổ tức đợt 2, tỷ lệ 9% tương đương số tiền 2.577.735.000 đồng.  
(theo danh sách cổ đông được chốt ngày 15/04/2022, chi cổ tức ngày 23/05/2022)

**ĐIỀU 3:** Nhất trí trích bổ sung 10.000.000.000 đồng (mười tỷ đồng) từ lợi nhuận sau thuế sau khi chia cổ tức năm 2021 vào Quỹ đầu tư phát triển sản xuất, chuẩn bị vốn cho chương trình di dời nhà máy.

- Tổng số tiền trích vào Quỹ đầu tư phát triển sản xuất năm 2021: 12.502.277.351 đồng.
- Lợi nhuận chưa chia chuyển sang năm sau tương đương: 2.983.969.131 đồng.

**ĐIỀU 4:** Nhất trí thông qua Kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2022:

4.1/ Kế hoạch năm 2022

Tổng doanh thu	:	168.751.100.000	đồng
Tổng lợi nhuận trước thuế	:	11.042.275.000	đồng
Tổng quỹ tiền lương sản xuất kinh doanh	:	40.560.375.000	đồng
Đầu tư xây dựng cơ bản	:	20.991.500.000	đồng
Khấu hao cơ bản	:	5.031.608.000	đồng

4.2/ Dự kiến mức chi trả cổ tức và mức trích quỹ:

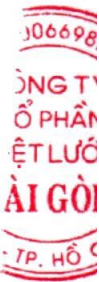
- Chi trả cổ tức 14%/vốn điều lệ (1.400 đồng / cổ phiếu).
- Trích quỹ đầu tư phát triển sản xuất tối thiểu là 15% lợi nhuận sau thuế.
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi là 15% lợi nhuận sau thuế.

4.3/ Thù lao HĐQT – Ban kiểm soát là 600.000.000 đồng/năm

**ĐIỀU 5:** Đại hội đồng cổ đông nhất trí chọn danh sách công ty kiểm toán để tham gia thực hiện công tác kiểm toán năm 2022 gồm:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học TP.HCM (AISC),  
Địa chỉ 389A Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3, Tp.HCM.
2. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC),  
Địa chỉ tầng 2, số 04 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Dakao, Quận 1, Tp.HCM.
3. Công ty TNHH Kiểm toán VACO - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh  
Địa chỉ lầu 11, tòa nhà HUD, 159 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn một công ty kiểm toán trong danh sách trên để thực hiện công tác kiểm toán cho năm tài chính 2022.



**ĐIỀU 6:** Nhất trí thông qua sửa đổi điều 45 điều lệ Công ty như sau:

- Quỹ dự trữ để bổ sung Vốn Điều lệ theo quy định của pháp luật: 5% lợi nhuận sau thuế của Công ty và được trích cho đến khi quỹ dự trữ bằng 10% Vốn điều lệ của Công ty.
- Quỹ Khen thưởng phúc lợi: 15% lợi nhuận sau thuế của Công ty.
- Quỹ Dự phòng tài chính: 5% lợi nhuận sau thuế và được trích cho đến khi quỹ dự phòng tài chính bằng 10% Vốn điều lệ của Công ty.
- Quỹ Đầu tư phát triển sản xuất: 5% lợi nhuận sau thuế và khi quỹ Dự phòng tài chính đã trích đủ 10% Vốn điều lệ của Công ty và không còn trích nữa thì quỹ Đầu tư phát triển sản xuất được trích tối thiểu 15% lợi nhuận sau thuế.

**ĐIỀU 7:** Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị tổ chức lập các phương án di dời nhà máy và trình vào kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

**ĐIỀU 8:** Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 31/03/2022.

Các Ông, Bà thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc Công ty, các cổ đông của Công ty Cổ phần Dệt Lưới Sài Gòn chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Bùi Văn My**





Số 01/BB-DHCD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2022

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT LƯỚI SÀI GÒN**

☪☪

**Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT LƯỚI SÀI GÒN**

Địa chỉ: 89 Nguyễn Khoái, Phường 1, Quận 4, Tp.HCM

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số: 0300669828 do Sở kế hoạch và đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 24 tháng 04 năm 2000, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 05 tháng 04 năm 2017.

Thời gian họp: 8 giờ 30 phút ngày 31 tháng 3 năm 2022

Địa điểm họp: Trung tâm Bồi dưỡng chính trị Quận 4

Số 85-87 Tân Vĩnh, Quận 4, TP.Hồ Chí Minh

**Đại diện Ban Tổ Chức - Bà Lê Thị Phương Thảo - tuyên bố lý do tổ chức Đại Hội Cổ Đông thường niên năm 2022 theo quyết định triệu tập số 11/NQ-HĐQT ngày 28/01/2022 của Hội đồng Quản trị.**

Báo cáo tình hình cổ đông tham dự Đại Hội :

- Tổng kết số cổ đông tham dự Đại Hội : 29 cổ đông
- Sở hữu và đại diện 2.052.426 cổ phần – tương ứng với 2.052.426 phiếu biểu quyết
- Chiếm tỷ lệ 71,66 % trên vốn điều lệ của Công ty (không bao gồm cổ phiếu quỹ).

**Kết luận:** Căn cứ vào khoản 1 điều 18 điều lệ Công ty CP Dệt Lưới Sài Gòn, **Đại Hội cổ đông thường niên năm 2022 đủ điều kiện tiến hành.**

Hiện diện

1. Hội Đồng Quản Trị Cty CP Dệt Lưới Sài Gòn :

- 1- Ông Bùi Văn My - Chủ Tịch HĐQT
- 2- Ông Lê Hữu Phước - Phó Chủ Tịch HĐQT
- 3- Bà Lê Thị Phương Thảo - Thành viên HĐQT

2. Ban Kiểm Soát Cty CP Dệt Lưới Sài Gòn :

- 1- Ông Nguyễn Văn Khai - Trưởng ban Kiểm Soát

- 2- Bà Phạm Thị Cúc - Thành viên BKS  
3- Bà Lâm Xuân Thanh - Thành viên BKS

3. Đại biểu cổ đông : 29 người.

Thông qua chương trình đại hội gồm 05 nội dung.

Giới thiệu Chủ tọa đại hội :

- 1- Ông Bùi Văn My - Chủ Tịch HĐQT  
2- Ông Lê Hữu Phước - Phó Chủ Tịch HĐQT

Giới thiệu danh sách dự kiến Ban thư ký và Ban kiểm phiếu – Ban bầu cử

1/- Bà Nguyễn Thị Giàu (cổ đông dự Đại Hội)

**Kết quả biểu quyết :**

Đồng ý : 2.052.426 phiếu biểu quyết tương ứng 100 % trên số cổ đông hiện diện  
Không đồng ý: - 0 %

2/- Ban kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu hôm nay gồm 3 thành viên :

- Ông Lâm Thống Nhứt - Trưởng ban  
- Ông Huỳnh Minh Hạnh - Thành viên  
- Ông Trần Hữu Nhân - Thành viên

**Kết quả biểu quyết :**

Đồng ý : 2.052.426 phiếu biểu quyết tương ứng 100 % trên số cổ đông hiện diện  
Không đồng ý: - 0 %

- Bà Lê Thị Phương Thảo thông qua Quy định thể lệ làm việc, biểu quyết tại Đại hội và Đại hội đã nhất trí thông qua.

## NỘI DUNG

1/- **Phát biểu khai mạc của chủ tịch HĐQT**

2/- Ông Lê Hữu Phước – Phó Chủ tịch HĐQT báo cáo tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

### Đặc điểm tình hình năm 2021:

- Năm thứ hai dịch bệnh Covid-19 bùng phát, lây lan trên diện rộng ở nhiều nước trên thế giới trong đó có Việt Nam. Tại Việt Nam, dịch Covid-19 khởi phát từ cuối tháng 4/2021, dẫn đến phải cách ly, giãn cách xã hội nhiều lần, kéo dài, cao điểm từ tháng 7/2021 đến 15/10/2021. Dịch bệnh gây ảnh hưởng và tác động đến toàn xã hội: giao thương hàng hóa, bán buôn, sản xuất đều bị đình trệ, sức mua hàng hóa, tư liệu sản xuất giảm.

- Trong 6 tháng đầu năm 2021 dịch bệnh Covid-19 không nhiều nhưng 6 tháng cuối năm dịch bệnh bùng phát mạnh, Công ty phải tạm ngừng hoạt động từ 12/7/2021 đến 15/10/2021, ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Dịch bệnh Covid-19 tác động đến nhu cầu đầu thô, nguyên vật liệu trên toàn cầu nên giá nguyên vật liệu đầu vào cho các ngành sản xuất sản phẩm nhựa tăng vọt. Chi phí sản xuất tăng hơn cùng kỳ năm 2020.

- Sau khi dịch bệnh được kiềm chế, vào 3 tháng cuối năm, ngành đánh bắt thủy hải sản dần phục hồi, nhu cầu trang bị chỉ - lưới tăng dần vào các tháng cuối năm 2021 nên các mặt hàng chỉ lưới thiết yếu phục vụ cho đánh bắt thủy hải sản được tiêu thụ khá, góp phần thúc đẩy và phục hồi sản xuất - kinh doanh, người lao động có việc làm ổn định, đời sống - thu nhập của người lao động từng bước được cải thiện dần so với quý 3/2021.

- Tình hình lao động tại công ty vẫn thiếu hụt nghiêm trọng, rất khó tuyển dụng do sự khan hiếm lao động tại trung tâm thành phố lớn. Các ca nhiễm bệnh Covid-19 trong lực lượng lao động vẫn thường xuyên xuất hiện. Chi phí xét nghiệm Covid-19 định kỳ cho người lao động cao và trở thành chi phí lớn phát sinh trong quá trình sản xuất - kinh doanh năm 2021.

**Báo cáo hoạt động của HĐQT và BKS:**

- Hội đồng quản trị đã họp định kỳ theo điều lệ Công ty.
- Thực hiện đúng chức năng của Hội đồng quản trị về các quyết định, định hướng, chủ trương – chính sách phù hợp với hoạt động của Công ty – đảm bảo đúng theo điều lệ của Công ty và pháp luật hiện hành.
- Hội đồng quản trị đã xem xét phê duyệt:
  - Kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý của Công ty;
  - Các báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm;
  - Các dự án đầu tư máy móc thiết bị - mua sắm và thanh lý tài sản;
  - Quyết định điều chỉnh đơn giá tiền lương sản phẩm phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2021.
  - Kế hoạch tạm ứng và thời gian chi cổ tức cho cổ đông.
  - Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên, báo cáo và trình các nội dung liên quan đến hoạt động sản xuất - kinh doanh để Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông giao một cách thận trọng, tổ chức thực hiện và quản lý trên cơ sở mang lại hiệu quả và lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.
- Năm 2021, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông năm 2021 thông qua như sau:

**Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch ĐHCĐ năm 2021 :**

	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ %
	A	B	1	2	3=2/1
1	<b>Doanh thu &amp; thu nhập khác</b>	đồng	159.895.720.000	148.267.406.800	92,73
	Doanh thu sản xuất – kinh doanh	đồng	159.895.720.000	139.553.456.806	87,28
	Thu nhập tài chính và thu nhập khác	đồng		8.713.949.994	
2	<b>Lợi nhuận trước thuế TNDN</b>	đồng	9.714.052.000	21.491.447.482	221,24

3	<b>Chi phí thuế TNDN</b>	đồng	1.942.810.000	3.227.698.972	166,14
	-Thuế TNDN phải nộp	đồng	1.942.810.000	3.227.698.972	166,14
4	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	đồng	7.771.242.000	18.263.748.510	235,02
5	<b>Tổng thu nhập</b>	đồng	39.560.802.000	35.601.574.994	90,0
6	<b>Tổng quỹ lương sản xuất kinh doanh</b>	đồng	38.545.116.000	33.099.297.643	85,9
7	<b>Đầu tư xây dựng cơ bản</b>	đồng	17.159.600.000	1.227.274.730	7,2
8	<b>Khấu hao cơ bản</b>	đồng	5.200.382.000	3.882.528.004	74,7

- Thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản : đầu tư 01/05 danh mục máy móc thiết bị phục vụ cho sản xuất với tổng tiền đầu tư là 1.227.274.730 đồng, đưa vào sử dụng hết trong năm 2021 và đạt 7,2% kế hoạch được ĐHCĐ năm 2021 thông qua.

**Bảng cân đối kế toán tại ngày 31.12.2021**

**Đvt: đồng**

<b>Tài sản</b>	<b>31/12/2021</b>	<b>01/01/2021</b>
<b>A. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>72.521.545.038</b>	<b>58.332.230.985</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	33.791.919.496	28.121.591.665
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	11.539.278.194	10.191.164.855
4. Hàng tồn kho	26.234.656.607	19.890.259.856
5. Tài sản ngắn hạn khác	95.690.741	129.214.609
<b>B. Tài sản dài hạn</b>	<b>5.192.246.478</b>	<b>7.846.023.044</b>
1. Tài sản cố định	5.148.710.608	7.803.963.882
2. Tài sản dở dang dài hạn	3.535.870	2.059.162
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	40.000.000	40.000.000
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>77.713.791.516</b>	<b>66.178.254.029</b>

<b>Nguồn vốn</b>	<b>31/12/2021</b>	<b>01/01/2021</b>
<b>A. Nợ phải trả</b>	<b>5.717.069.020</b>	<b>4.914.474.851</b>
1. Nợ ngắn hạn	5.717.069.020	4.914.474.851
2. Nợ dài hạn		
<b>B. Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>71.996.722.496</b>	<b>61.263.779.178</b>
1. Nguồn vốn, quỹ	71.996.722.496	61.263.779.178
2. Nguồn kinh phí, quỹ khác		
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>77.713.791.516</b>	<b>66.178.254.029</b>

• **Khả năng thanh toán :**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Năm 2021</b>
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	14,20
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	13,18

• **Khả năng sinh lợi :**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2020	Chênh lệch 2021 và 2020
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / doanh thu	%	15,40	11,60	3,80
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / doanh thu	%	13,09	9,80	3,29
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / tổng tài sản	%	27,65	26,90	0,75
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / tổng tài sản	%	23,50	22,73	0,77

**Báo cáo một số thông tin cổ đông và quản trị Công ty:**

Cơ cấu cổ đông (22/02/2022)	Số lượng	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %
<b>Tổng số cổ đông</b>	<b>351</b>	<b>3.000.000</b>	<b>100,00</b>
<b>* Đã lưu ký</b>	<b>320</b>	<b>1.385.640</b>	<b>46,19</b>
Trong đó: Cá nhân trong nước	292	1.175.577	39,19
Cá nhân nước ngoài	15	21.140	0,70
Tổ chức trong nước	8	183.723	6,12
Tổ chức nước ngoài	5	5.200	0,17
<b>* Chưa lưu ký</b>	<b>31</b>	<b>1.614.360</b>	<b>53,81</b>
Trong đó: Nhà nước	1	1.200.000	40,00
Cá nhân trong nước	29	412.860	13,76
Tổ chức nước ngoài	1	1.500	0,05

**Báo cáo về tiền nộp thừa tiền thuê đất Quận 4 từ năm 2016 đến năm 2020 được hoàn trả:**

- Thông báo số 818/TB-CCTQ4 ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thuế Quận 4, về việc điều chỉnh tiền chậm nộp thuế. Theo thông báo, số tiền Công ty nộp tiền thuê đất thừa từ năm 2016 đến năm 2020 là: 7.866.226.872 đồng.

- Trong năm 2021, Công ty có các khoản thu ngoài thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh là: 8.713.949.994 đồng gồm:

- Thu nhập từ hoạt động tài chính: 693.441.736 đồng
- Hoàn tiền nộp thừa tiền thuê đất năm 2016-2020: 7.866.226.872 đồng
- Hoàn tiền phạt chậm nộp tiền thuê đất 2019: 88.143.422 đồng
- Thanh lý máy móc thiết bị năm 2021: 66.137.964 đồng

- Căn cứ Nghị định 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19.

- Giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021 đối với doanh nghiệp có doanh thu trong kỳ tính thuế năm 2021 không quá 200 tỷ đồng và doanh thu trong kỳ tính thuế năm 2021 giảm so với doanh thu trong kỳ tính thuế năm 2019.

- Năm 2021, Công ty được hoàn tiền nộp thừa tiền thuê đất Quận 4 từ năm 2016 đến năm 2020 là: 7.866.226.872 đồng. Căn cứ Nghị định 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 của Chính phủ, thu nhập này không được giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2021.



**3/- Ông Nguyễn Văn Khai – Trưởng Ban kiểm soát thay mặt Ban kiểm soát - báo cáo kết quả thẩm định Tài chính năm 2021 (nội dung báo cáo đính kèm theo biên bản).**

**Kết quả biểu quyết : Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 của Ban kiểm soát**  
Đồng ý : 2.082.108 phiếu biểu quyết tương ứng 100 % trên số cổ đông hiện diện  
Không đồng ý: - 0 %

**4/- Ý kiến cổ đông về Kết quả hoạt động kinh doanh 2021: không có ý kiến bổ sung hay thắc mắc.**

**Cơ cấu cổ đông có quyền biểu quyết tính đến thời điểm 9h20': 34 cổ đông, sở hữu 2.082.108 cổ phần tương ứng 2.082.108 phiếu biểu quyết , chiếm 72,7% trên vốn điều lệ (không bao gồm cổ phiếu quỹ).**

**Biểu quyết thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2021:**

○ Tổng doanh thu & thu nhập khác:	148.267.406.800 đồng
○ Tổng lợi nhuận trước thuế:	21.491.447.482 đồng
○ Lợi nhuận sau thuế:	18.263.748.510 đồng
○ Các khoản nộp ngân sách nhà nước:	9.503.971.981 đồng
○ Tổng quỹ lương sản xuất kinh doanh :	33.099.297.643 đồng
○ Tổng đầu tư xây dựng cơ bản đã đưa vào hoạt động năm 2021:	1.227.274.730 đồng
○ Khấu hao cơ bản năm 2021:	3.882.528.004 đồng

**Kết quả biểu quyết :**

Đồng ý : 2.082.108 phiếu biểu quyết tương ứng 100 % trên số cổ đông hiện diện  
Không đồng ý: - 0 %

**Ông Lê Hữu Phước trình Đại hội đồng cổ đông về việc phân phối cổ tức năm 2021:**

Cổ tức năm 2021 trên vốn điều lệ 16%:	4.800.000.000 đồng
Cổ tức năm 2021 trên vốn điều lệ 16% (không bao gồm 135.850 cổ phiếu quỹ):	4.582.640.000 đồng

Trong đó:

Lần 1: đã chi tạm ứng cổ tức 7% vào ngày 20/12/2021:	2.004.905.000 đồng
Lần 2: dự kiến chi cổ tức 9%: (theo danh sách cổ đông được chốt ngày 15/04/2022, chi cổ tức ngày 23/05/2022).	2.577.735.000 đồng

Biểu quyết một số chỉ tiêu liên quan đến lợi nhuận sau thuế năm và cổ tức năm 2021:

○ Lợi nhuận sau thuế:	18.263.748.510 đồng
○ Các khoản giảm trừ lợi nhuận sau thuế :	1.581.899.502 đồng
○ Lợi nhuận sau thuế sau giảm trừ:	16.681.849.008 đồng
○ Trích các quỹ :	5.004.554.702 đồng
▪ <i>Quỹ Đầu Tư Phát Triển Sản Xuất 15%</i>	2.502.277.351 đồng
▪ <i>Quỹ Khen Thưởng Phúc Lợi 15%</i>	2.502.277.351 đồng
○ Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức :	11.677.294.306 đồng
○ Lợi nhuận các năm trước chưa chia :	5.889.314.825 đồng
○ Tổng lợi nhuận để chia cổ tức :	17.566.609.131 đồng
○ Đã chia cổ tức năm 2021 – 7% :	2.004.905.000 đồng
○ Cổ tức năm 2021 (không bao gồm 135.850 cổ phiếu quỹ) là: 16%	
○ Chi cổ tức đợt 2/2021 – 9% :	2.577.735.000 đồng
(theo danh sách cổ đông được chốt ngày 15/04/2022, chi cổ tức ngày 23/05/2022)	
○ Lợi nhuận sau khi chia cổ tức 2021:	12.983.969.131 đồng

Hội đồng quản trị Công ty trình đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định trích bổ sung 10.000.000.000 đồng vào Quỹ đầu tư phát triển sản xuất, chuẩn bị vốn cho chương trình di dời nhà máy.

○ Trích bổ sung <i>Quỹ Đầu Tư Phát Triển Sản Xuất</i> :	10.000.000.000 đồng
○ Tổng trích Quỹ đầu tư phát triển sản xuất năm 2021:	12.502.277.351 đồng
○ Lợi nhuận chưa chia chuyển năm sau:	2.983.969.131 đồng

**Kết quả biểu quyết :**

Đồng ý : 2.082.108 phiếu biểu quyết tương ứng 100 % trên số cổ đông hiện diện  
Không đồng ý: - 0 %

**5/- Ông Lê Hữu Phước trình bày kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:**

**5.1/- Tình hình đặc điểm năm 2022:**

Dịch bệnh Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp trên toàn thế giới làm ảnh hưởng đến hoạt động giao thương và chuỗi cung ứng giữa các nước: Giá cước vận chuyển tăng cao, giá nguyên liệu, giá nhiên liệu, giá hóa chất, giá hàng hóa... tất cả đều tăng cao.

Nguyên liệu Công ty mua phục vụ cho sản xuất đang có giá rất cao tăng gần 50% so với năm 2021, nhưng giá bán hàng không thể tăng vì phải cạnh tranh với giá bán lười của tư nhân, lười nhập từ Trung quốc, Thái Lan,....

Tình hình tiêu thụ sản phẩm đầu năm 2022 đang bị chậm lại so với các tháng cuối năm 2021 do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 bùng phát mạnh trở lại ở cả 3 miền Bắc, Trung và Nam.

Lực lượng lao động thiếu hụt nghiêm trọng, rất khó tuyển do đặc điểm riêng của ngành nghề, và do Công ty tọa lạc tại trung tâm thành phố.

Liên đoàn lao động tiếp tục đề nghị tăng lương tối thiểu vùng vào khoảng giữa năm 2022, dự kiến các chi phí đóng bảo hiểm, quỹ công đoàn sẽ tăng.

Nhu cầu cải thiện thu nhập cho người lao động ngày càng lớn, nhằm giữ chân người lao động, ổn định sản xuất.

**5.2/- Một số chỉ tiêu kế hoạch 2022 xây dựng như sau :**

○ Tổng doanh thu năm 2022:	168.751.100.000 đồng
○ Tổng lợi nhuận trước thuế:	11.042.275.000 đồng
○ Tổng quỹ tiền lương sản xuất kinh doanh:	40.560.375.000 đồng
○ Đầu tư xây dựng cơ bản:	20.991.500.000 đồng
○ Khấu hao cơ bản:	5.031.608.000 đồng

**Dự kiến mức chi trả cổ tức và mức trích quỹ:**

- Chi trả cổ tức 14%/vốn điều lệ (1.400 đồng / cổ phiếu).
- Trích quỹ đầu tư phát triển sản xuất tối thiểu là 15% lợi nhuận sau thuế.
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi là 15% lợi nhuận sau thuế.

**Biểu quyết: Chấp thuận kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như trên:**

**Kết quả biểu quyết :**

Đồng ý : 2.082.108 phiếu biểu quyết tương ứng 100 % trên số cổ đông hiện diện  
Không đồng ý: - 0 %

**6/- Biểu quyết: Mức thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022 là 600.000.000 đồng.**

**Kết quả biểu quyết :**

Đồng ý : 2.082.108 phiếu biểu quyết tương ứng 100 % trên số cổ đông hiện diện  
Không đồng ý: - 0 %

**7/- Biểu quyết: Chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán năm 2022 cho Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn :**

- 1- Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học AISC (389A Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3, Tp.HCM)
- 2- Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam (Tòa nhà Indochina Pack Tower (tầng 2), 04 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Dakao, Quận 1, Tp.HCM)
- 3- Công ty TNHH kiểm toán VACO – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh ( Lầu 6, tòa nhà HUD, 159 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM)

**Kết quả biểu quyết :**

Đồng ý : 2.082.108 phiếu biểu quyết tương ứng 100 % trên số cổ đông hiện diện  
Không đồng ý: - 0 %

**Kết luận :** Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao Hội đồng quản trị xem xét chọn một trong ba công ty kiểm toán trên, đủ điều kiện và phù hợp để kiểm toán cho năm tài chính 2022, chia làm hai đợt : vào lúc kết thúc 6 tháng đầu năm 2022 và vào cuối năm 2022.

#### **8/- Nội dung sửa đổi điều 45 điều lệ Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn:**

Theo ý kiến của Cổ đông lớn – Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn: nếu công ty di dời nhà máy sản xuất ra khỏi thành phố Hồ Chí Minh thì cần rất nhiều vốn, hiện tại mức trích Quỹ đầu tư phát triển sản xuất là 15% lợi nhuận sau thuế là chưa đủ. Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn đề nghị: mức trích Quỹ đầu tư phát triển sản xuất từ lợi nhuận sau thuế tối thiểu là 15%.

Ông Lê Hữu Phước trình Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi điều 45 điều lệ Công ty.

Điều 45: Hàng năm, Công ty sẽ phải trích từ lợi nhuận sau thuế:

- Quỹ dự trữ để bổ sung Vốn Điều lệ theo quy định của pháp luật: 5% lợi nhuận sau thuế của Công ty và được trích cho đến khi quỹ dự trữ bằng 10% Vốn điều lệ của Công ty.
- Quỹ Khen thưởng phúc lợi: 15% lợi nhuận sau thuế của Công ty.
- Quỹ Dự phòng tài chính: 5% lợi nhuận sau thuế và được trích cho đến khi quỹ dự phòng tài chính bằng 10% Vốn điều lệ của Công ty.
- Quỹ Đầu tư phát triển sản xuất: 5% lợi nhuận sau thuế và khi quỹ Dự phòng tài chính đã trích đủ 10% Vốn điều lệ của Công ty và không còn trích nữa thì quỹ Đầu tư phát triển sản xuất được trích tối thiểu 15% lợi nhuận sau thuế.

Đề nghị bổ sung nội dung sau:

*Quỹ Đầu tư phát triển sản xuất: 5% lợi nhuận sau thuế và khi quỹ Dự phòng tài chính đã trích đủ 10% Vốn điều lệ của Công ty và không còn trích nữa thì quỹ Đầu tư phát triển sản xuất được trích tối thiểu 15% lợi nhuận sau thuế.*

#### **Kết quả biểu quyết :**

Đồng ý : 2.082.108 phiếu biểu quyết tương ứng 100 % trên số cổ đông hiện diện  
Không đồng ý: - 0 %

#### **9/- Ông Lê Hữu Phước báo cáo tiến độ thực hiện chương trình di dời nhà máy:**

Căn cứ vào nhiệm vụ của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông giao việc chọn phương án di dời nhà máy ra khỏi nội thành Tp.Hồ Chí Minh.

Hội đồng quản trị đã xúc tiến thực hiện, xin thuê đất công nghiệp tại ấp 4, xã Phú Hòa và Xã Tân Thạnh Đông , huyện Củ Chi với diện tích 38.500 m2. Hồ sơ đã nộp từ năm 2017 đến nay, Ủy ban nhân dân Tp.Hồ Chí Minh vẫn chưa có văn bản chấp thuận cho Công ty CP Dệt lưới Sài Gòn thuê.

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, Hội đồng quản trị tiếp tục kiến nghị Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân Tp.HCM xem xét giải quyết.

Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị chủ động chọn phương án thay thế chọn và thuê đất trong các khu công nghiệp ở Tp.HCM và các khu công nghiệp các tỉnh lân cận, trình đại hội đồng cổ đông gần nhất.

**Biểu quyết: Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị tổ chức lập các dự án và trình Đại hội đồng cổ đông bất thường ( hoặc bằng văn bản) vào kỳ Đại hội cổ đông gần nhất.**

**Kết quả biểu quyết :**

Đồng ý : 2.082.108 phiếu biểu quyết tương ứng 100 % trên số cổ đông hiện diện

Không đồng ý: - 0 %

**10/- Thay mặt Hội đồng Quản trị Ông Lê Hữu Phước đọc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dệt Lưới Sài Gòn năm 2022, Đại hội đã biểu quyết thông qua 100%.**

Đại Hội Cổ đông thường niên năm 2022 kết thúc lúc 10 giờ 05 cùng ngày.

Chủ tịch HĐQT / Chủ trì Hội Nghị



**BÙI VĂN MY**

Thư ký Đại Hội



Nguyễn Thị Giàu



Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2022



**BÁO CÁO  
THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT LƯỚI SÀI GÒN**



Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được quy định tại chương V các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174, 175 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát Công ty được quy định tại Điều 35, 36, 37 điều lệ Công ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn đã được Đại Hội Cổ đông thông qua ngày 19/06/2020.

Căn cứ các văn bản pháp luật và các quy phạm về chính sách, chế độ tài chính hiện hành.

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn lập ngày 17 tháng 01 năm 2022.

Căn cứ nội dung tiêu chí thẩm định báo cáo tài chính năm 2021 đã thống nhất với HĐQT và giám đốc điều hành.

Ban kiểm soát đã tiến hành tổ chức thẩm định báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Dệt Lưới Sài Gòn để phục vụ Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2022 theo qui định, nội dung cơ bản như sau:

**1. Tài sản cố định**

<b>I. NGUYÊN GIÁ TSCĐ</b>	<b>Đơn vị tính : đồng</b>
1. Nguyên giá tài sản cố định đầu năm 2021	125.399.873.923
2. Nguyên giá tài sản cố định tăng trong năm	1.227.274.730
3. Nguyên giá tài sản cố định giảm trong năm	604.785.104
4. Nguyên giá tài sản cố định cuối năm 2021	126.022.363.549
<b>II. GIÁ TRỊ CÒN LẠI</b>	
1. Giá trị còn lại TSCĐ đầu năm 2021	7.803.963.882
2. Giá trị còn lại TSCĐ tăng trong năm 2021 do đầu tư mua mới	1.227.274.730
3. Giá trị còn lại TSCĐ giảm trong năm do khấu hao TSCĐ	3.882.528.004
4. Giá trị còn lại TSCĐ cuối năm 2021	5.148.710.608

## 2. Kết quả kinh doanh và phân phối các quỹ năm 2021

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính : đồng
Tổng doanh thu và thu nhập khác	148.267.406.800
Tổng chi phí	126.775.959.318
Lợi nhuận trước thuế	21.491.447.482
Thuế TNDN phải nộp	3.227.698.972
Lợi nhuận sau thuế	18.263.748.510
Các khoản giảm trừ LN sau thuế	1.581.899.502
Lợi nhuận sau thuế sau khi giảm trừ	16.681.849.008
Phân phối quỹ theo điều lệ và kế hoạch năm 2021	5.004.554.702
- Quỹ đầu tư phát triển (15%)	2.502.277.351
- Quỹ khen thưởng phúc lợi (15%)	2.502.277.351
Lợi nhuận sau thuế còn lại	11.677.294.306
Lợi nhuận các năm trước chưa chia	5.889.314.825
Tổng cộng lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối cổ tức năm nay	17.566.609.131
Cổ tức đề nghị chia 16% trên mệnh giá theo NQ/HĐQT ( trừ cổ phiếu quỹ )	4.582.640.000
Cổ tức tạm ứng đợt 1/2021 là 7% (3.000.000CP-135.850CPquỹ)x 10.000đ x 7%	2.004.905.000
Dự kiến chia cổ tức đợt 2/2021 là 9% (3.000.000CP-135.850 CPquỹ) x 10.000đ x 9%	2.577.735.000
Dự kiến trích LNST vào Quỹ đầu tư phát triển	10.000.000.000
Lợi nhuận chưa chia chuyển năm sau	2.983.969.131

## 3. Tình hình vốn, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2021

Vốn /Quỹ	SỐ DƯ 31/12/2020	SỐ TĂNG 2021	SỐ GIẢM 2021	SỐ DƯ 31/12/2021
1.Vốn điều lệ	30.000.000.000			30.000.000.000
2.Quỹ dự trữ bổ sung vốn	3.065.799.250			3.065.799.250
3.Quỹ đầu tư phát triển	18.687.891.070	12.502.277.351		31.190.168.421
<b>CỘNG VỐN CÔNG TY</b>	<b>51.753.690.320</b>	<b>12.502.277.351</b>		<b>64.255.967.671</b>
* Quỹ khen thưởng phúc lợi	2.283.029.559	2.502.277.351	780.825.270	4.004.481.640

#### 4. Quan hệ ngân sách

Loại thuế	(Chưa có BB ktra thuế)		Thừa (-) , Thiếu (+)	
	Số dư 1/1/2021	Số phát sinh phải nộp	Số đã nộp	Số dư 31/12/2021
- Thuế GTGT nội địa				
- Thuế GTGT hàng nhập khẩu		4.721.663.567	4.721.663.567	
- Thuế xuất nhập khẩu		119.109.780	119.109.780	
- Thuế TNDN	393.629.213	3.227.698.972	2.890.141.552	731.186.633
- Thuế thu nhập cá nhân	10.236.413	381.748.121	308.912.346	83.072.188
- Tiền thuê đất		1.026.105.622	1.459.144.736	-433.039.114
- Thuế môn bài		5.000.000	5.000.000	
- Thuế môi trường				
<b>CỘNG</b>	<b>403.865.626</b>	<b>9.481.326.062</b>	<b>9.503.971.981</b>	<b>381.219.707</b>

Số liệu quan hệ nộp ngân sách năm 2021 căn cứ chứng từ kế toán và bản kê khai thuế Công ty cung cấp, riêng thuế thu nhập doanh nghiệp được xác định trên cơ sở lợi nhuận kế toán trước thuế và lợi nhuận tính thuế.

Khi có số liệu kiểm tra thuế của cơ quan thuế, Công ty sẽ điều chỉnh theo số liệu của cơ quan thuế.

#### 5. Công nợ phải thu, phải trả đến ngày 31 tháng 12 năm 2021

- Nợ phải thu ngắn hạn:	11.539.278.194 đồng
- Nợ phải trả:	5.717.069.020 đồng

#### 6. Một số chỉ tiêu đánh giá thực trạng tài chính công ty năm 2021

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
<b>1. Bố trí cơ cấu tài sản :</b>			
- Tỷ số Tài sản cố định / Tổng tài sản	21,31%	11,86%	6,68%
- Tỷ số Tài sản lưu động / Tổng tài sản	78,69%	88,14%	93,32%
<b>2. Bố trí cơ cấu nguồn vốn :</b>			
- Tỷ số nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	8,32%	7,43%	7,08%
- Tỷ số nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	91,68%	92,57%	92,92%
<b>3. Khả năng thanh toán :</b>			
- Khả năng thanh toán hiện hành	12,02 lần	13,47 lần	14,12 lần
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	9,46 lần	11,87 lần	13,18 lần
- Khả năng thanh toán nhanh nợ ngắn hạn	3,73 lần	5,72 lần	6,14 lần



## **7. Nhận xét và kiến nghị của Ban kiểm soát**

1) Căn cứ chuẩn mực kế toán và các văn bản Pháp luật, pháp quy về chế độ, chính sách kế toán tài chính và thuế hiện hành thì báo cáo tài chính năm 2021 do Công ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn lập ngày 17 tháng 01 năm 2022 đã phản ánh trung thực hợp lý tình hình tài sản, nguồn vốn và kết quả kinh doanh năm 2021.

2) Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP Dệt Lưới Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán AISC lập ngày 01 tháng 03 năm 2022.

3) Số liệu thẩm định báo cáo tài chính năm 2021 của Ban Kiểm Soát phù hợp với số liệu trọng yếu của Công ty Kiểm toán AISC theo biên bản kiểm toán lập ngày 01 tháng 03 năm 2022.

4) Hội Đồng Quản Trị và Ban Giám Đốc điều hành thực hiện tốt chế độ họp định kỳ và chấp hành tốt các Nghị Quyết của Đại Hội Cổ Đông. Thực hiện chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2021 đạt 221,2 % so với kế hoạch được Đại Hội Cổ Đông thông qua.

5) Căn cứ biên bản thẩm định của Ban Kiểm Soát và biên bản kiểm toán của Công ty AISC, đề nghị Giám Đốc điều hành lập phương án chia cổ tức và phân phối các quỹ năm 2021 để báo cáo Hội Đồng Quản Trị xem xét và trình Đại Hội Cổ Đông biểu quyết thông qua.



**TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY  
TRƯỞNG BAN**

**NGUYỄN VĂN KHAI**